

Số: 09 /TB-HVPNVN

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO
Tuyển sinh trình độ tiến sĩ Đợt 1 năm 2025

Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-HVPNVN ngày 03/3/2023 của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Tiến sĩ của Học viện Phụ nữ Việt Nam (Học viện) và kế hoạch hoạt động năm 2025;

Học viện Phụ nữ Việt Nam thông báo về việc tuyển sinh trình độ tiến sĩ Đợt 1 năm 2025 như sau:

I. NGÀNH TUYỂN SINH, CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

- Ngành: Quản trị kinh doanh (Mã số: 9340101)
Chỉ tiêu tuyển sinh: 05 nghiên cứu sinh.
- Ngành: Công tác xã hội (Mã số 9760101)
Chỉ tiêu tuyển sinh: 07 nghiên cứu sinh.

II. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo hình thức trình bày bài luận, phỏng vấn và đánh giá hồ sơ năng lực của thí sinh dự tuyển.
- Thời gian đào tạo: Thời gian đào tạo tiêu chuẩn của trình độ tiến sĩ từ 03 năm (36 tháng) đối với nghiên cứu sinh có trình độ đầu vào là thạc sĩ ngành phù hợp với ngành đào tạo trình độ tiến sĩ và 04 năm (48 tháng) đối với nghiên cứu sinh có trình độ đầu vào là đại học ngành phù hợp với ngành đào tạo trình độ tiến sĩ.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

- Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng Giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ. Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển (trường hợp khác xem mẫu 7).
- Có bài luận, dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa (Quy định theo mẫu số 3).
- Có 02 thư giới thiệu của 02 giảng viên hoặc nghiên cứu viên có chức danh giáo sư, hoặc phó giáo sư, hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, hoặc học vị tiến sĩ cùng ngành (Quy định theo mẫu số 5).
- Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.
- Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Học viện Phụ nữ Việt Nam.
- Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công

tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo (CSDT), tổ chức khoa học và công nghệ.

7. Yêu cầu về năng lực ngoại ngữ:

a) Người dự tuyển là công dân Việt Nam được miễn thi đánh giá năng lực ngoại ngữ khi đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là ngôn ngữ của môn thi ngoại ngữ, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành.

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài là Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật, Hàn.

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình giảng dạy bằng ngôn ngữ nước ngoài (gồm các môn thuộc kiến thức cơ sở ngành; kiến thức chuyên ngành; kiến thức bổ trợ và luận văn/đề án/khóa luận) được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ tối thiểu bậc 4/6 còn thời hạn 02 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển. (Theo mẫu số 6)

b) Người dự tuyển là công dân nước ngoài, lưu học sinh nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo tiến sĩ bằng ngôn ngữ tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; Đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của Học viện.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HỌC PHÍ DỰ KIẾN

1. Hồ sơ bao gồm:

- a) Phiếu đăng ký dự tuyển 01 bản (theo mẫu số 1);
- b) Lý lịch khoa học 01 bản (theo mẫu số 2);
- c) Bản sao văn bằng, chứng chỉ có chứng thực 07 bản;
- d) Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học 07 bản;
- đ) Bài luận về dự định nghiên cứu 07 bản (theo mẫu số 3);
- e) Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức);
- f) Kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá 07 bản (theo mẫu số 4);
- g) Giấy khám sức khoẻ (do bệnh viện đa khoa cấp không quá 06 tháng tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ);
- h) Bản sao Căn cước công dân;
- i) Bản sao Giấy khai sinh;
- k) Có 02 thư giới thiệu (theo mẫu số 5);
- l) 04 ảnh màu 3x4 chụp không quá 03 tháng (ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh); 04 phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ liên hệ của người dự tuyển và nơi nhận.

Thí sinh có thể tải hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh tại website của Học viện địa chỉ (<https://tuyensinh.hvpnv.edu.vn>).

* **Chú ý:** Hồ sơ được xếp trong 07 túi hồ sơ, trong đó:

+ 01 bộ gốc đầy đủ 12 các tài liệu theo yêu cầu từ mục a đến l;



+ 06 bộ còn lại gồm các tài liệu theo yêu cầu tại các mục c, d, đ, f.

Bìa ngoài hồ sơ ghi đầy đủ các thông tin: Họ tên, đơn vị công tác (nếu có), chuyên ngành dự tuyển, số điện thoại và địa chỉ email.

2. Lệ phí xét tuyển:

- Lệ phí xét hồ sơ: 200.000 đồng
- Lệ phí xác minh văn bằng, chứng chỉ: 300.000 đồng/thí sinh.
- Lệ phí xét tuyển nghiên cứu sinh: 1.500.000 đồng/thí sinh.

3. Học phí dự kiến:

Học phí dự kiến năm học năm học 2024 – 2025: 17.625.000 đồng/kỳ đối với tất cả các ngành đào tạo (*Mức học phí được áp dụng theo quy định đối với trường công lập, có điều chỉnh theo năm học; học phí cụ thể, Học viện sẽ thông báo mức thu học phí học kỳ 1 trong thông báo trúng tuyển và nhập học*).

V. KẾ HOẠCH XÉT TUYỂN

Hồ sơ dự tuyển của các cá nhân được tiếp nhận tất cả các ngày làm việc trong tuần từ **thứ Hai đến thứ Sáu** (trong giờ hành chính):

1. Tiếp nhận hồ sơ và xét tuyển:

- Tiếp nhận hồ sơ: Từ ngày 24/01/2025 đến 17 giờ 00 ngày 25/3/2025.
- Tổ chức xét tuyển (*dự kiến*): Từ ngày 12/4/2025 đến 15/4/2025.
- Công bố kết quả trúng tuyển và phúc khảo nếu có (*dự kiến*): Từ ngày 20/4/2025 đến 25/4/2025.

2. Thời gian nhập học (*dự kiến*): Từ 15/5/2025.

Thông tin cụ thể sẽ được thông báo công khai trên Website www.hvpnv.vn của Học viện.

VI. ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ VÀ NỘP HỒ SƠ

Hồ sơ dự tuyển nộp trực tiếp tại Học viện hoặc gửi qua đường bưu điện (*ngày hết hạn nộp hồ sơ sẽ tính theo ngày trên dấu bưu điện gửi đi*) theo địa chỉ:

Phòng Đào tạo, Học viện Phụ nữ Việt Nam; Phòng 312, nhà A2 số 68 đường Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại liên hệ: 0912347895; 0826 228899. Website: www.hvpnv.vn

*** Thông báo này thay thế Thông báo số 09/TB-HVPNVN ngày 24/01/2025 của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam về tuyển sinh trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2025.**

Nơi nhận:

- Cơ quan TW Hội LHPN Việt Nam (để b/cáo);
- Các cơ quan báo chí, cơ sở giáo dục đại học;
- Các cơ quan đơn vị liên quan;
- Website Học viện;
- Lưu: VT, ĐT.



GIÁM ĐỐC

Trần Quang Tiến



(Mẫu 1)

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 2025

Kính gửi: **HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ**
HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

Tôi tên (ghi bằng chữ in hoa):.....Nam , Nữ
 Sinh ngày: ./../.... Nơi sinh (ghi tên tỉnh hoặc TP theo giấy khai sinh):.....
 Số CMND:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:
 Dân tộc:..... Tôn giáo:..... Đảng viên , Đoàn viên
 Hộ khẩu thường trú:

 Địa chỉ liên hệ:
 Cơ quan công tác hiện nay:

 Điện thoại: Số điện thoại nhà:..... Di động:.....
 Địa chỉ Email:
 Đã tốt nghiệp đại học ngành:..... Hệ:..... Loại:.....
 Trường:..... Năm tốt nghiệp :
 Đã tốt nghiệp thạc sĩ ngành:
 Trường:..... Năm tốt nghiệp:
 Nay tôi làm đơn này xin được đăng ký dự tuyển trình độ đào tạo tiến sĩ của Học viện Phụ nữ Việt Nam năm 20....
 Chuyên ngành dự tuyển:
 Trân trọng./..

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)



(Mẫu 2)

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(của thí sinh dự tuyển nghiên cứu sinh)

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên:

Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Quê quán:

Dân tộc:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:

E-mail:

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học (ghi hệ đào tạo, nơi đào tạo, ngành và năm tốt nghiệp)

.....

2. Thạc sĩ (ghi hệ đào tạo, nơi đào tạo, ngành và năm tốt nghiệp và tên luận văn)

.....

3. Ngoại ngữ: (ghi tên ngoại ngữ chính và chứng chỉ - nếu có)

.....

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

1. Quá trình công tác

Thời gian (từ đến ...)	Nơi công tác	Công việc đảm trách/chức vụ.

IV. QUÁ TRÌNH THAM GIA NGHIÊN CỨU KHOA HỌC (nếu có)

1. Tham gia nghiên cứu khoa học (liệt kê các đề tài đã thực hiện/tham gia)

TT	Tên đề tài	Tình trạng (hoàn thành/ đang thực hiện)	Đề tài cấp (Cơ sở, tỉnh, bộ, hợp tác quốc tế)	Trách nhiệm trong đề tài (chủ nhiệm/tham gia)
1				
2				

2. Các công trình nghiên cứu khoa học (bài báo/sách,...) đã công bố (liệt kê gồm tên các tác giả; năm, tên công trình (nếu là bài báo thì ghi tên tạp chí, số của tạp chí và trang bài báo; nếu là sách thì ghi nhà xuất bản và số trang)

.....Ngày tháng năm 20

Người viết

(Ký và ghi rõ họ tên)



(Mẫu 3)

BÀI LUẬN VÀ ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU CỦA NGƯỜI DỰ TUYỂN

(Thí sinh dự tuyển nghiên cứu sinh dùng mẫu này để viết dự định hướng nghiên cứu)

A. Quy định chung

1. Tên hướng nghiên cứu (không quá dài)
2. Người thực hiện (tên nghiên cứu sinh):
3. Đơn vị công tác (nếu có):
4. Lý do chọn lựa hướng nghiên cứu (viết xúc tích, có tài liệu tham khảo; 800-1.200 từ):
5. Mục tiêu hướng nghiên cứu (nêu ngắn gọn mục tiêu cụ thể của hướng nghiên cứu; 100-120 từ):
6. Định hướng các nội dung nghiên cứu (chỉ nêu tên các nội dung chính của hướng nghiên cứu; 150-200 từ):
7. Địa bàn dự kiến nghiên cứu (liệt kê địa danh các nơi dự kiến sẽ triển khai hướng nghiên cứu):
8. Kế hoạch dự kiến của chương trình học (chỉ liệt kê các mốc thời gian chính):
9. Kinh nghiệm và năng lực của bản thân (150 - 200 từ và kèm theo lý lịch khoa học không quá 2 trang A4 - **xem mẫu số 2**):
10. Dự kiến người hướng dẫn (không quá 2, nếu được thì đề nghị cụ thể tên người hướng dẫn chính):
11. Lý do chọn trường học tập (100-120 từ):
12. Kế hoạch sau khi hoàn thành khoá học (80-100 từ):

Lưu ý:

1. Dung lượng viết theo hướng dẫn cụ thể của từng phần
2. Kiểu chữ (Font): Times New Roman; cỡ chữ (font size): 12
3. Dòng đơn (line spacing: 1)

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

KẾ HOẠCH HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU TOÀN KHOÁ CỦA NGHIÊN CỨU SINH

Họ và tên nghiên cứu sinh:.....

Tên đề tài luận án:

.....

Ngành đào tạo:

Mã ngành đào tạo:

Năm học Thời gian	Nội dung học tập, nghiên cứu	Số tín chỉ	Yêu cầu kết quả
Năm thứ nhất	- Xác định tên Đề tài, - Xây dựng Đề cương chi tiết; - Xây dựng tổng quan nghiên cứu; - Học các học phần về Phương pháp nghiên cứu khoa học, hướng dẫn viết luận án tiến sĩ & các học phần chuyên môn; - Xét duyệt đề tài luận án; - Quyết định giao đề tài luận án và cử giảng viên hướng dẫn; - Duyệt Đề cương chi tiết; - Hoàn thành và bảo vệ Tiểu luận tổng quan nghiên cứu; - Báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch viết luận án lần 1	28	- Chứng nhận kết thúc học phần; - Các sản phẩm đảm bảo tiến độ, chất lượng theo qui định; - Các QĐ của Học viện
Năm thứ hai	- Xây dựng công cụ, thu thập thông tin; - Thực hiện và bảo vệ 02 chuyên đề chuyên sâu; - Hoàn thiện Phần 2 của Luận án (Cơ sở lý thuyết, Phương pháp nghiên cứu); - Hoàn thiện (viết, đăng) 2 bài báo khoa học trên tạp chí có tính điểm theo quy chế đào tạo;	33	Các sản phẩm đảm bảo tiến độ, chất lượng theo qui định



Năm học Thời gian	Nội dung học tập, nghiên cứu	Số tín chỉ	Yêu cầu kết quả
	- Hoàn thiện Phần 3 của Luận án (Kết quả nghiên cứu và bàn luận); - Báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch viết luận án lần 2; - Hoàn thiện phần 4 luận án (Giải pháp, kiến nghị/ hàm ý chính sách) và Phần Phụ lục; - Hoàn thiện (viết, đăng) 1 bài báo khoa học trên tạp chí (nếu chưa đủ điểm); - Báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch viết luận án lần 3		
Năm thứ ba	- Sinh hoạt khoa học cấp Khoa về nội dung Luận án; sửa luận án sau sinh hoạt khoa học cấp khoa; - Bảo vệ luận án cấp đơn vị chuyên môn (cơ sở); sửa luận án sau hội đồng bảo vệ cơ sở; - Phản biện độc lập (phản biện kín); sửa luận án sau phản biện kín; - Bảo vệ luận án cấp Học viện;	29	Các sản phẩm đảm bảo tiến độ, chất lượng theo qui định; các QĐ của Học viện
36 tháng		90TC	

Lưu ý: Đối với trường hợp nghiên cứu sinh chưa có bằng thạc sĩ cần bổ sung năm ^{thứ} nhất với nội dung là: hoàn thành chương trình cao học và các học phần bổ sung kiến thức (tối thiểu 30 tín chỉ); những năm sau theo bảng trên, tổng thời gian đào tạo là 48 tháng.

Người thực hiện



(Handwritten signature)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THƯ GIỚI THIỆU NGƯỜI DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh trình độ tiến sĩ - Học viện Phụ nữ Việt Nam

Tôi là:.....Học hàm, học vị:.....

Chuyên ngành đào tạo:

Cơ quan công tác:

Điện thoại: Cơ quan: Fax

- Nhà riêng:.....

- Di động:.....

- Email:

Tôi đã có thời gian công tác, hoạt động chuyên môn với ông/bà: là người dự tuyển nghiên cứu sinh khóa 20..... của Học viện, chuyên ngành:

Tôi có những nhận xét và đánh giá về năng lực, phẩm chất của người dự tuyển như sau:

1. Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp:

.....

2. Năng lực hoạt động chuyên môn:

.....

3. Phương pháp làm việc:

.....

4. Khả năng nghiên cứu:

.....

5. Khả năng làm việc theo nhóm:

.....

6. Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển:

.....

7. Triển vọng phát triển về chuyên môn:

.....

8. Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu người dự tuyển làm NCS:



(Handwritten signature)

.....
.....
Khả năng có thể làm người hướng dẫn thí sinh dự tuyển Nghiên cứu sinh này:
.....

Tôi xin cam đoan những nhận xét và đánh giá về năng lực, phẩm chất của người dự tuyển nghiên cứu sinh là hoàn toàn trung thực và khách quan. Xin trân trọng giới thiệuvới Học viện để đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh khóa 20.....

Xin chân thành cảm ơn.

...Ngày ...tháng.... năm 20...

Người giới thiệu

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



✓



(Mẫu 6)

**DANH SÁCH MỘT SỐ CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI
MINH CHỨNG CHO TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ CỦA NGƯỜI DỰ TUYỂN**
(Ban hành kèm theo Thông báo số: 09/TB-HVPNVN ngày 04 tháng 02 năm 2025
của Học viện Phụ nữ Việt Nam)

Stt	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên



(Mẫu 7)

DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH KHÔNG PHÙ HỢP

(Kèm theo Thông báo số **09** /TB-HVPNVN ngày **04/02/2025**
của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam)

1. Ngành Quản trị kinh doanh:

- Người có bằng tốt nghiệp thạc sĩ phù hợp với ngành Quản trị kinh doanh hoặc có bằng thạc sĩ nhóm ngành/ngành Kinh doanh, Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm, Kế toán – Kiểm toán, Quản trị - Quản lý (không phải học bổ sung)
- Người có bằng tốt nghiệp thạc sĩ không phù hợp với ngành Quản trị kinh doanh thuộc nhóm ngành Kinh tế học, Luật kinh tế thì phải học bổ sung các học phần của chương trình thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh (Kinh doanh quốc tế, Quản trị chất lượng nâng cao, Quản trị nguồn nhân lực nâng cao, Tài chính công ty, Quản trị Marketing nâng cao).

2. Ngành phù hợp ngành Công tác xã hội:

- Đối với bằng cử nhân: Công tác xã hội, Công tác thanh thiếu niên, Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật;
- Đối với bằng thạc sĩ: Công tác xã hội.